

THÔNG BÁO VIỆC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

- Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum.
- Địa chỉ: Số 40 đường Bùi Xuân Phái, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Người có tài sản đấu giá:

- Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi.
- Địa chỉ: Số 196, đường Trường Chinh, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá:

* **Tài sản đấu giá là:** 30 lô tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân, cụ thể như sau:

- Tài sản tại Phụ lục I (01 lô): tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân gồm: Áo len nữ, áo vải nữ, áo khoác nữ (Chi tiết tại Phụ lục I danh sách tài sản theo Quyết định số 139/QĐ-QLTTKT)

- Tài sản tại Phụ lục II (08 lô): tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân gồm: Đầu bò hu máy cắt cỏ, Giày thể thao, Quần thun ôm nữ, Gối massage chân, Máy làm bánh Jullens SM 11031, Pin Solar Panels, Quần áo máy sẵn - quần jeans nam, Kính bảo hộ (màu đen),... (Chi tiết tại Phụ lục II danh sách tài sản theo Quyết định số 225/QĐ-QLTTKT)

- Tài sản tại Phụ lục III (21 lô): tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân gồm: Dây sạc điện thoại di động, Kính cường lực điện thoại di động, Quạt sạc, Găng tay lao động, Áo len nữ, Áo vải nữ, Quần Jean, Áo đầm em bé tay ngắn, Cuộn giấy dầu Polime, Túi xách thời trang các loại, Chân váy ngắn ca rô đủ màu, Camera, Nồi cơm điện mini,... (Chi tiết tại Phụ lục III danh sách tài sản theo Quyết định số 16/QĐ-QLTTKT)

* **Nơi có tài sản đấu giá:** Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 196 đường Trường Chinh, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

* **Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá theo các văn bản sau:**

- Quyết định số 139/QĐ-QLTTKT ngày 11/03/2024 của Cục quản lý thị trường tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt Phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân;



- Quyết định số 225/QĐ-QLTTKT ngày 11/04/2024 của Cục quản lý thị trường tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt Phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

- Quyết định số 16/QĐ-QLTTKT ngày 09/01/2025 của Cục quản lý thị trường tỉnh Kon Tum về việc Phê duyệt Phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

- Quyết định số 48/QĐ-QLTTKT ngày 17/10/2025 của Cục quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt giá khởi điểm đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36010055/QĐ-XPHC ngày 03/8/2023 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36000013/QĐ-XPHC ngày 25/12/2023; số 36000002/QĐ-XPHC ngày 04/01/2024; số 36000013/QĐ-XPHC ngày 26/01/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi); Quyết định tịch thu số 36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023; số 36020001/QĐ-TT ngày 29/12/202; số 36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36020004/QĐ-XPHC ngày 07/02/202; số 36020006/QĐ-XPHC ngày 08/03/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36000020/QĐ-XPHC ngày 10/4/2024; số 36000022/QĐ-XPHC ngày 16/4/2024; số 36000032/QĐ-XPHC ngày 21/05/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36010013/QĐ-XPHC ngày 01/4/2024; số 36010017/QĐ-VPHC ngày 19/4/2024; số 36010018/QĐ-VPHC ngày 22/4/2024; số 36010022/QĐ-VPHC ngày 24/4/2024; số 36010020/QĐ-XPHC ngày 22/4/2024; số 36010046/QĐ-XPHC ngày 17/7/2024; số 36010048/QĐ-XPHC ngày 24/7/2024; số 36010060/QĐ-XPHC ngày 20/8/2024; số 36010061/QĐ-XPHC ngày 22/8/2024; số 36010079/QĐ-XPHC ngày 07/11/2024; số 36010080/QĐ-XPHC ngày 08/11/2024; số 36010081/QĐ-XPHC ngày 11/11/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36000014/QĐ-XPHC ngày 29/12/2023 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi); Quyết định tịch thu số 36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36020016/QĐ-XPHC ngày 14/6/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5); Quyết định tịch thu số 36020002/QĐ-TT ngày 25/12/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36030002/QĐ-XPHC ngày 23/3/2024; số 36030003/QĐ-XPHC ngày 15/5/2024 của Đội QLTT số 3 (nay là Đội QLTT số 6);

- Thông báo số 249/TB-QLTT ngày 07/11/2025 của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi về kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

10010
Y
P DANH
JYÊN
UM
QUẢNG

- Thời gian xem tài sản: Từ ngày 21/11/2025 đến ngày 25/11/2025, trong giờ hành chính.

- Địa điểm xem tài sản: Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 196 đường Trường Chinh, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá tự chịu chi phí liên quan đến việc xem tài sản.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2025 (trong giờ hành chính), tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum - Số 40 đường Bùi Xuân Phái, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Tổng giá khởi điểm của 30 lô tài sản đấu giá của tài sản là: 341.675.100 đồng (ba trăm bốn mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm đồng), trong đó:

- Giá khởi điểm tài sản tại phụ lục I (gồm 01 lô): 1.025.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

- Giá khởi điểm tài sản tại phụ lục II (gồm 08 lô): 85.914.600 đồng (Tám mươi lăm triệu, chín trăm mười bốn nghìn, sáu trăm đồng).

- Giá khởi điểm tài sản tại phụ lục III (gồm 21 lô): 254.735.500 đồng (Hai trăm năm mươi bốn triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm đồng).

* Giá khởi điểm này không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Người có tài sản đấu giá xuất hóa đơn theo quy định pháp luật cho người trúng đấu giá. Người có tài sản đấu giá và Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum không khấu trừ bất kỳ một khoản chi phí nào cho người trúng đấu giá tài sản trong trường hợp đấu giá thành.

* Mỗi lô tài sản tổ chức đấu 01 (một) phiên đấu giá. Chi tiết có phụ lục kèm theo.

- **Bước giá:** Người tham gia đấu giá có quyền trả giá bằng giá khởi điểm và không giới hạn mức trả giá lên tối đa.

7. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước, thời gian nộp tiền đặt trước:

- **Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 50.000 đồng/01 hồ sơ/01 lô tài sản.**

- **Tiền đặt trước (Chi tiết có phụ lục kèm theo):**

+ Tiền đặt trước tài sản tại phụ lục I (gồm 01 lô): 205.000 đồng (Hai trăm linh năm nghìn đồng).

+ Tiền đặt trước tài sản tại phụ lục II (gồm 08 lô): 17.182.920 đồng (Mười bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm hai mươi đồng).

+ Tiền đặt trước tài sản tại phụ lục III (gồm 21 lô): 50.947.100 đồng (Năm mươi triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, một trăm đồng).

- **Thời gian nộp tiền đặt trước:** Từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2025.

Người tham gia đấu giá chuyển khoản tiền đặt trước vào tài khoản:



Tên Tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum

Số tài khoản: 119 002 654 774

Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) - Chi nhánh Kon Tum.

Lưu ý:

- Khi nộp tiền đặt trước để tham gia đấu giá, người đăng ký tham gia đấu giá hoặc người được người đăng ký tham gia đấu giá ủy quyền nộp thay phải ghi rõ họ và tên người đăng ký tham gia đấu giá và tên tài sản đấu giá tại phần nội dung (VD: Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá lô 02 phụ lục II).

- Công ty không hoàn trả tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá cho người tham gia đấu giá đã mua hồ sơ nhưng không nộp hồ sơ tham gia đấu giá hoặc đã nộp hồ sơ đấu giá nhưng không tham dự phiên đấu giá trừ các trường hợp được quy định tại Thông báo này.

- Người tham gia đấu giá phải xuất trình được chứng từ nộp tiền đặt trước tại thời điểm tổ chức phiên đấu giá hoặc khi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản yêu cầu trong trường hợp cần thiết.

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước đúng thời gian quy định đồng thời được hệ thống Ngân hàng “báo có” vào tài khoản Công ty và nộp lại chứng từ nộp tiền (nếu có). Mọi chi phí phát sinh cho việc nộp và hoàn trả tiền đặt trước (nếu có) do người tham gia đấu giá chịu.

- Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay phải tự chịu trách nhiệm về nội dung, thời hạn nộp tiền.

8. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- **Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá:** Từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2025 (trong giờ hành chính), tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum - Số 40 đường Bùi Xuân Phái, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:** Mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia đấu giá có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38, điểm d1, d2, d3 khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản, thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và nộp tiền đặt trước theo quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

- Hồ sơ mời tham gia đấu giá bao gồm:

+ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu của Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum);

+ Quy chế cuộc đấu giá;

+ Phiếu trả giá (theo mẫu của Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum);

+ Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá.

- Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

+ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá;

+ Phiếu trả giá;

+ Bản sao Căn cước công dân/Căn cước/hộ chiếu; Giấy đăng ký hoạt động kinh doanh (đối với tổ chức);

+ Giấy ủy quyền theo quy định (Trường hợp ủy quyền cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá), Bản sao Căn cước công dân/Căn cước của người được ủy quyền (nếu có);

+ Cách ghi phiếu trả giá: Người đăng ký tham gia đấu giá điền đầy đủ thông tin trong phiếu trả giá và giá người đăng ký trả giá (không giới hạn mức trả giá lên tới đa), ký và ghi đầy đủ họ tên trong phiếu trả giá. Sau khi ghi xong phiếu, người đăng ký tham gia đấu giá cho phiếu vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu và nộp lại cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời gian quy định tại Quy chế này;

+ Phiếu trả giá hợp lệ: Phiếu trả giá do Công ty phát ra; phiếu trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm và không giới hạn mức trả giá lên tới đa; phiếu trả giá phải trả bằng số và bằng chữ phải thống nhất, trong trường hợp có khác nhau thì đấu giá viên căn cứ bằng chữ; phiếu trả giá không được sửa chữa, tẩy xóa; phiếu trả giá ghi đơn vị tiền tệ là Việt Nam đồng.

+ Phiếu trả giá không hợp lệ: Phiếu trả giá không do Công ty đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum phát ra; phiếu trả giá photocopy; phiếu trả giá thấp hơn giá khởi điểm; phiếu trả giá khi thông tin không trùng khớp với phiếu đăng ký tham gia đấu giá; phiếu trả giá ghi chữ số và chữ viết không trùng khớp nhau; phiếu trả giá ghi không đầy đủ các thông tin trong phiếu, không cùng tên, không ghi rõ họ tên;

+ Thời hạn nộp phiếu trả giá: Từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2025 (trong giờ hành chính)

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian tổ chức phiên đấu giá: Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 01/12/2025

- Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Tại Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum (trụ sở 2): số 281/12, đường Nguyễn Văn Linh, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

- Phương thức đấu giá: theo phương thức trả giá lên.

10.1. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính hoặc được nộp cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

10.2. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo trình tự sau đây: Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; Đọc Quy chế cuộc đấu giá; Giới thiệu từng tài sản đấu giá; Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm; Phát số cho người tham gia đấu giá; Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ.

10.3. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng

3011
NGT
Á HỢP
NGU
KONT
UM-1

phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá.

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá.

Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

10.4. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

* Khách hàng có nhu cầu mua tài sản đăng ký tại địa chỉ: Số 40 đường Bùi Xuân Phái, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi, điện thoại: 02603.934.555.

***LƯU Ý:** Những vấn đề, nội dung gì còn chưa rõ có liên quan đến tài sản đưa ra đấu giá nêu tại Quy chế cuộc đấu giá này thì đề nghị người tham gia đấu giá tài sản trực tiếp liên hệ đến Công ty trước ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản (Trong giờ hành chính của ngày làm việc) để được hướng dẫn và xem xét, giải quyết; sau thời gian này, Công ty không có trách nhiệm xem xét, giải quyết.

(Thông báo này thay cho Giấy mời tham dự phiên đấu giá)./.

Nơi nhận:

- Niêm yết tại Công ty ĐGHD Tây Nguyên Kon Tum;
- Niêm yết tại Chi cục QLTT tỉnh Quảng Ngãi;
- Niêm yết tại nơi tổ chức phiên đấu giá;
- Công Đấu giá tài sản quốc gia (để đăng tải);
- Niêm yết tại nơi có tài sản;
- Người đăng ký tham gia đấu giá (kèm hồ sơ);
- Báo Thanh Niên (để đăng báo ngày 17/11/2025);
- Lưu: VT, HS/TNKT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn



PHỤ LỤC I
DANH SÁCH TÀI SẢN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 139/QĐ-QLTTKT
(Kèm theo Thông báo việc đấu giá tài sản số 465/TB-TNKT ngày 17/11/2025)

STT	Quyết định xử phạt /tịch thu	Tên tài sản	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ của tài sản	Chất lượng của tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)
1	36010055/QĐ-XP HC ngày 03/8/2023 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Áo len nữ	Không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	20	200.000		
2		Áo vải nữ	Không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	30	450.000		
3		Áo khoác nữ	Không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	25	375.000		
Cộng Lô 1 Phụ lục I							1.025.000	205.000	50.000



PHỤ LỤC II

DANH SÁCH TÀI SẢN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 225/QĐ-QLTTKT

Kèm theo Thông báo việc đấu giá tài sản số 465/TB-TNKT ngày 17/11/2025)

ST T	Số QĐXPVPHC/ QĐTT	Tên tài sản	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ của tài sản	Chất lượng của tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)
		Tổng cộng					85.914.600	17.182.920	
I	LÔ 1						10.014.500	2.002.900	50.000
1	36000013/QĐ- XPHC ngày 25/12/2023 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Đầu bò hu máy cắt cỏ	không nhãn hiệu, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	30	1.620.000		
2		Bộ quần áo thể thao	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	30	990.000		
3		Bộ quần áo các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	77	3.811.500		
4		Áo thun	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	17	323.000		
5		Quần Jean	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	20	750.000		
6		Áo thể thao	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	120	2.520.000		

II	LÔ 2						17.070.500	3.414.100	50.000
1	36000002/QĐ- XPHC ngày 04/01/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Giày thể thao	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Đôi	186	5.673.000		
2		Giày dép trẻ em	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Đôi	265	6.227.500		
3		Áo trẻ em	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	235	5.170.000		
III	LÔ 3						30.864.000	6.172.800	50.000
1	36000013/QĐ- XPHC ngày 26/01/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Quần thun ôm nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	50	1.325.000		
2		Quần tây vải nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	80	4.000.000		
3		Đồ bộ người lớn	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	50	4.075.000		
4		Áo khoác nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	103	3.862.500		
5		Áo len nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	54	3.564.000		
6		Áo thun nam	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	105	5.460.000		
7		Quần ôm nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	2.500.000		

0512
ĐẤU
TỈ
P.KON

8		Quần tây nam	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	32	2.800.000		
9		Áo khoác nam (loại nhỏ)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	25	1.537.500		
10		Áo khoác nam (loại lớn)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	20	1.740.000		
IV	LÔ 4						2.310.000	462.000	50.000
1	36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Gối massage chân	Owasaki	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	30	2.310.000		
V	LÔ 5						8.244.600	1.648.920	50.000
1	36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Máy làm bánh Jullens SM 11031	Jullens SM 11031	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	1.045.800		
2		Máy làm bánh	Jullens SM 11032	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	201.600		
3		Bếp gas	06X	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	12	2.780.400		
4		Bếp nướng	JPX-X4T	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	284.200		
5		Bếp gas	JPX-X6T	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	362.600		

807
IGT
HỢP
NGUY
JNTU
H.T.Q.

6		Bếp gas 4 cửa	ET-K222	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	1.498.000		
7		Bếp gas 6 cửa	ET-K233	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	2.072.000		
VI	LÔ 6						14.145.000	2.829.000	50.000
1	36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023 của Đội QLTT số 5	Pin Solar Panels	25W	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	20	4.000.000		
2		Đèn Led Solar Light 300W	300W	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	2.570.000		
3		Đèn Led Solar Light 200W	200W	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	5	975.000		
4		Pin Solar Panel 30W	30W	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	20	1.200.000		
5		Đèn pin đội đầu		Còn nguyên, không rõ chất lượng	Thùng	6	5.400.000		
VII	LÔ 7						2.800.000	560.000	50.000
1	36020004/QĐ- XPHC ngày 07/02/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Quần áo may sẵn - quần jeans nam	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	1.600.000		
2		Quần áo may sẵn - quần jeans nam	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	60	1.200.000		

10-c
NH
NG

VIII	LÔ 8						466.000	93.200	50.000
1	36020006/QĐ- XPHC ngày 08/03/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Kính bảo hộ (màu đen)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	68	102.000		
2		Kính bảo hộ (màu cam)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	22	44.000		
3		Cửa cầm tay	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	16	320.000		



PHỤ LỤC III

DANH SÁCH TÀI SẢN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 16/QĐ-QLTTKT

(Xem theo Thông báo việc đấu giá tài sản số 465/TB-TNKT ngày 17/11/2025)

STT	Số QĐXPVPHC/ QĐTT	Tên tài sản	Chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ của tài sản	Chất lượng của tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)
		Tổng cộng					254.735.500	50.947.100	
I	LÔ 1						3.850.000	770.000	50.000
1	36000020/QĐ-XPHC ngày 10/4/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Dây sạc điện thoại di động	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Dây	40	2.800.000		
2		Chân đế để điện thoại di động	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	1.050.000		
II	LÔ 2						2.205.000	441.000	50.000
1	36000022/QĐ-XPHC ngày 16/4/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Kính cường lực điện thoại di động	không nhãn hiệu, xuất xứ China	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Hộp	35	2.205.000		

S.Đ.K.H.Đ.

III	LÔ 3						71.576.500	14.315.300	50.000
1	36000032/QĐ-XPHC ngày 21/05/2024 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Quạt sạc	quạt mini, loại 5V	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	117	3.276.000		
2		Túi xách	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	150	4.500.000		
3		Đèn pha xe ô tô	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	728.000		
4		Bộ khóa tay gạt	nhãn hiệu AGLOCK	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	24	1.176.000		
5		Quần vải nữ ống dài	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	150	4.125.000		
6		Bộ quần áo trẻ em	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	250	1.875.000		
7		Áo vest nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	1.100.000		
8		Áo ngực	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	384	7.680.000		
9		Áo ngực	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	270	2.700.000		
10		Áo ngực	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	600.000		

120°
C
ĐÁU
T
P.KON

11	Áo ngực	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	30	450.000		
12	Áo ba lỗ nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	30	300.000		
13	Áo ngực	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	100	500.000		
14	Quần lót nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1.100	5.500.000		
15	Áo chống nắng	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	50	750.000		
16	Áo chống nắng trẻ em	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	70	525.000		
17	Áo sát nách nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	50	375.000		
18	Quần jean dài nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	38	1.330.000		
19	Quần âu nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	280	11.200.000		
20	Áp to mát	125 4P 100A	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	30	3.675.000		

01c
GT
HỢP
NGU
ON
UM

21		Áp to mát	63 1P C63A	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	180	2.268.000		
22		Áp to mát	63 2P C63A	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	90	4.536.000		
23		Áp to mát	63 2P C40A	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	90	4.410.000		
24		Lọc nhớt động cơ xe ô tô	nhãn hiệu H.K	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	56.000		
25		Lọc nhớt động cơ xe ô tô	nhãn hiệu KUKSHIN	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1	35.000		
26		Lọc nhớt động cơ xe ô tô	nhãn hiệu JMC	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1	38.500		
27		Bầu lọc gió động cơ ô tô	AK076	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	6	336.000		
28		Bóng đèn xi nhan xe ô tô	SD-4003	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	105.000		
29		Bổ thắng	KOY1-26-48Z	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Hộp	1	28.000		
30		Rơ le	hiệu LUCAS mã 534-008	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1	45.500		
31		Chai xịt có vòi nhấn	không nhãn hiệu, xuất xứ Trung Quốc	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	120	420.000		

10-C.1
ANH
IN
A
QUANG NG

32		Khăn giấy	MINISO, xuất xứ Trung Quốc	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bì	380	931.000		
33		Giày thể thao	nhãn hiệu Tiger, xuất xứ Indonesia	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Đôi	15	682.500		
34		Đèn năng lượng mặt trời	nhãn hiệu Solar Light, xuất xứ Trung Quốc	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	1.120.000		
35		Tai nghe Bluetooth	nhãn hiệu M19, xuất xứ Trung Quốc	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cặp	200	4.200.000		
IV	LÔ 4						4.032.000	806.400	50.000
1	36010013/QĐ-XPHC ngày 01/4/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Găng tay lao động	nhãn hiệu HENGYIHAI không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Đôi	3.840	4.032.000		
V	LÔ 5						8.250.000	1.650.000	50.000
1	36010017/QĐ-VPHC ngày 19/4/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Áo len nữ	không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua sử dụng	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	110	8.250.000		
VI	LÔ 6						17.950.000	3.590.000	50.000
1	36010018/QĐ-VPHC ngày 22/4/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Áo vải nữ	không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã qua sử dụng	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	210	7.350.000		
2		Áo đầm dài nữ	không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã qua sử dụng	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	220	7.700.000		

3		Áo vải màu các loại	không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã qua sử dụng	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	580	2.900.000		
VII	LÔ 7						12.900.000	2.580.000	50.000
1	36010022/QĐ-VPHC ngày 24/4/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Quần Jean	không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã qua sử dụng	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	2.400.000		
2		Áo Vest nam	không rõ nguồn gốc xuất xứ, đã qua sử dụng	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	150	10.500.000		
VIII	LÔ 8						16.950.000	3.390.000	50.000
1	36010020/QĐ-XPHC ngày 22/4/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Áo đầm em bé tay ngắn	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	60	4.500.000		
2		Ba lô học sinh	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	2.100.000		
3		Áo len nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	80	4.800.000		
4		Đầm vải nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	36	3.600.000		
5		Áo đầm người lớn	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	13	1.950.000		

IX	LÔ 9						3.500.000	700.000	50.000
1	36010046/QĐ-XPHC ngày 17/7/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Cuộn giấy dầu Polime	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cuộn	50	3.500.000		
X	LÔ 10						15.350.000	3.070.000	50.000
1	36010048/QĐ-XPHC ngày 24/7/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Túi xách thời trang các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	100	11.000.000		
2		Túi xách đeo vai (Ba lô học sinh)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	29	4.350.000		
XI	LÔ 11						9.700.000	1.940.000	50.000
1	36010060/QĐ-XPHC ngày 20/8/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Chân váy ngắn ca rô đủ màu	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	12	900.000		
2		Chân váy ngắn các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	20	1.300.000		
3		Quần tây dài	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	270.000		
4		Quần tây joger dài	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	4	300.000		
5		Chân váy len dài	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	195.000		

3180
ÔNG
IÁ H
NGI
ON T
/MP-T.

6		Chân váy Jean ngắn	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	180.000		
7		Quần đùi thể thao	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	450.000		
8		Quần ngắn	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	75.000		
9		Quần jean dài	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	9	945.000		
10		Váy xếp ly dài	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1	90.000		
11		Áo khoác len	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	16	1.440.000		
12		Áo sơ mi	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	9	675.000		
13		Áo len kiểu măng tô ghi	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	16	960.000		
14		Áo thun	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	10	600.000		
15		Áo dây nữ các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	33	1.320.000		

0016
DANH
ÊN
JANG

XII	LÔ 12						24.500.000	4.900.000	50.000
1	36010061/QĐ-XPHC ngày 22/8/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Vải các loại (27 bao)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	kg	875	24.500.000		
XIII	LÔ 13						2.510.000	502.000	50.000
1	36010079/QĐ-XPHC ngày 07/11/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Túi xách cầm tay các loại, đồng giá	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	14	1.190.000		
2		Túi xách cầm tay các loại, đồng giá	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	14	1.050.000		
3		Túi xách cầm tay các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	150.000		
4		Túi xách cầm tay các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Sét	2	120.000		
XIV	LÔ 14						4.790.000	958.000	50.000
1	36010080/QĐ-XPHC ngày 08/11/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Quần jean nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	9	1.575.000		
2		Quần cotton nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	480.000		
3		Quần yếm jean nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	3	810.000		

S.Đ.K.H.Đ
 T.H.Đ.

4		Sét quần nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Sét	2	120.000		
5		Sét váy nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Sét	8	480.000		
6		Áo nữ các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	16	480.000		
7		Quần yếm nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1	60.000		
8		Váy nữ các loại	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	5	625.000		
9		Chân váy nữ	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	4	160.000		
XV	LÔ 15						4.570.000	914.000	50.000
1	36010081/QĐ-XPHC ngày 11/11/2024 của Đội QLTT số 1 (nay là Đội QLTT số 4)	Bộ quần áo (áo phông quần đùi)	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	47	3.290.000		
2		Áo khoác	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	12	1.080.000		
3		Quần áo tập erobic	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	200.000		

XVI	LÔ 16						595.000	119.000	50.000
1	36000014/QĐ-XPHC ngày 29/12/2023 của Cục QLTT tỉnh Kon Tum (nay Chi cục QLTT Quảng Ngãi)	Micro không dây	App Model S8, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	1	595.000		
XVII	LÔ 17						7.322.000	1.464.400	50.000
1	36020001/QĐ-TT ngày 29/12/2023 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Bếp gas	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	5	5.950.000		
2		Máy làm bánh	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	1.372.000		
XVIII	LÔ 18						693.000	138.600	50.000
1	36020016/QĐ-XPHC ngày 14/6/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Len sợi	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bì	22	693.000		
XIX	LÔ 19						19.038.600	3.807.720	50.000
1	36020002/QĐ-TT ngày 25/12/2024 của Đội QLTT số 2 (nay là Đội QLTT số 5)	Giày trẻ em	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Đôi	96	1.344.000		
2		Pít tông xe gắn máy	không nhãn hiệu, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	210	2.205.000		
3		Mắt kính râm	Loại trẻ em, K911S, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	180	1.890.000		

8
JN
IA
YN
KO
UN

4		Camera	Puratech, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	5	1.225.000		
5		Camera	Puratech, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	50	8.750.000		
6		Camera	Puratech, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	20	2.800.000		
7		Camera	chụp bảo vệ camera, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	2	119.000		
8		Vòng bi	6004-2RS, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	300	291.900		
9		Vòng bi	6201-2RS, không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	300	413.700		
XX	LÔ 20						18.453.400	3.690.680	50.000
1	36030002/QĐ-XPHC ngày 23/3/2024 của Đội QLTT số 3 (nay là Đội QLTT số 6)	Nồi cơm điện mini	Rice Cooer, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	36	2.772.000		
2		Búa đóng đinh	Fur ther, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	476.000		
3		Tô vít T	T-Man lớn, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Hộp	40	2.240.000		
4		Bộ Cờ lê	Yeeli, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	8	560.000		
5		Tô vít T	T-Man nhỏ, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	168	588.000		

11/01/2024 10:11

6		Bút thử điện	Belyky, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	312	655.200		
7		Cờ lê	Yell lớn, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	100	840.000		
8		Bộ Vòi xịt	Truper, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Hộp	14	539.000		
9		Cờ lê	Yell nhỏ, do nước ngoài sản xuất	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	100	630.000		
10		Kích nâng gạch	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	40	1.400.000		
11		Tô vít	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	144	957.600		
12		Kéo cắt tôn	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	150	3.675.000		
13		Keo Silico lớn	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	300	630.000		
14		Keo Silicone nhỏ	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	300	252.000		
15		Dụng cụ khoan, mài, cắt, khắc	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	24	1.344.000		

NG. NG. NG.

16		Bộ Ổ khóa	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Bộ	4	75.600		
17		Tô vít dò lớn	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	60	504.000		
18		Tô vít dò nhỏ	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	60	315.000		
XXI	LÔ 21						6.000.000	1.200.000	50.000
1	36030003/QĐ-XPHC ngày 15/5/2024 của Đội QLTT số 3 (nay là Đội QLTT số 6)	Khẩu trang vải	không rõ nguồn gốc xuất xứ	Còn nguyên, không rõ chất lượng	Cái	4.000	6.000.000		